

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khuyến nông

Thực hiện Quyết định số 35/QĐ-SNNPTNT ngày 13/02/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khuyến nông.

Xét nội dung Báo cáo số 12/BC-ĐTTr ngày 13/3/2020 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận,

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Khuyến nông (sau đây gọi tắt là Trung tâm) được thành lập theo Quyết định số 480/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên Trung tâm Khuyến nông – Khuyến ngư thành Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính.

Thực hiện Quyết định số 58/QĐ-SNNPTNT ngày 01/02/2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông, nhiệm vụ chính của Trung tâm là triển khai thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư, khuyến diêm, chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản và khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh nhằm hướng dẫn, trợ giúp nông dân ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển nông nghiệp nông thôn.

Cơ cấu tổ chức, bộ máy Trung tâm gồm 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 07 Trạm Khuyến nông các huyện, thành phố. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức hiện có 48 người trên tổng biên chế được giao 59 người.

Trong thời gian qua, việc thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm mặc dù gặp không ít khó khăn như điều kiện làm việc ở địa bàn cơ sở, vùng xa, khí hậu khắc nghiệt tác động không nhỏ đến các mô hình, dự án. Tuy nhiên, được sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sự quan tâm phối hợp của các ngành, các cấp cùng nỗ lực của tập thể lãnh đạo, viên chức, Trung tâm đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, trong đó có việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. Việc thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **1. Việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân:**

Trung tâm đã ban hành Quy chế tiếp công dân theo Quyết định số 179/QĐ-TTKN ngày 06/12/2016 của Trung tâm Khuyến nông

Trong Quy chế tiếp công dân, đơn vị nêu rõ thời gian, địa điểm cụ thể tiếp công dân; có phân công, bố trí viên chức tiếp công dân thường xuyên gồm Lãnh đạo và Trưởng phòng chuyên môn. Việc tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng đơn vị được tổ chức vào ngày 10 hàng tháng.

Trung tâm có ban hành, niêm yết văn bản Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo và tiếp công dân thường xuyên của viên chức theo từng tháng. Có mở Sổ tiếp công dân đúng theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ ban hành Quy trình tiếp công dân.

Kết quả tiếp công dân của đơn vị: Trong 02 năm 2018- 2019, tại Trung tâm không tiếp công dân lượt nào, do không có tổ chức, cá nhân nào trực tiếp đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

#### **2. Việc thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo:**

Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân, Trung tâm có mở sổ theo dõi công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Trong 02 năm 2018- 2019, Trung tâm có tiếp nhận 01 phiếu chuyên của Đại Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận về việc trả lời đơn thư khiếu nại của một số hộ dân thôn Sơn Hải về hỗ trợ tưới tiết kiệm cho bà con nông dân. Trung tâm đã có văn bản số 215/TTKN-KN ngày 28/10/2019 trả lời vấn đề trên.

### **II. Kết quả thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.**

#### **1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng:**

Hàng năm, Trung tâm đều ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng: Kế hoạch số 39/KH-TTKN ngày 23/02/2018, Kế hoạch số 23/KH-TTKN ngày 01/02/2019 và triển khai kế hoạch đến các phòng chuyên môn và các trạm trực thuộc để thực hiện bằng hình thức gửi thư điện tử, mạng nội bộ của đơn vị; tham mưu kịp thời các báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo yêu cầu của Sở, cấp trên.

#### **2. Công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách Nhà nước:**

Hàng năm, căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu- chi ngân sách của Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm đã thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân

sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, cụ thể: Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2018, 2019 tại Quyết định số 07/QĐ-TTKN ngày 16/01/2018 và Quyết định số 13/QĐ-TTKN ngày 15/01/2019; công khai tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, quý 3 và năm 2018, 2019; công khai Quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2018 theo Quyết định số 42<sup>a</sup>/QĐ-TTKN ngày 10/5/2019.

Nguồn thu sự nghiệp hàng năm của Trung tâm thực hiện theo Quyết định giao chỉ tiêu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; nguồn thu sự nghiệp được chi trả cho hoạt động của lĩnh vực này (dịch vụ Xét nghiệm bệnh tôm), cụ thể phân trích lập các quỹ theo quy định và được công khai trong Hội nghị cán bộ viên chức và công bố công khai nguồn thu theo Quyết định số 57<sup>a</sup>/QĐ-TTKN ngày 21/6/2019.

### **3. Công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng:**

Trong 02 năm 2018 và 2019, Trung tâm không thực hiện mua sắm, sửa chữa TSCĐ và xây dựng cơ bản.

### **4. Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất:**

Diện tích đất trụ sở làm việc: Trung tâm quản lý quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất với tổng diện tích: 15.396,8m<sup>2</sup> gồm trụ sở làm việc Trung tâm: 1.757m<sup>2</sup>; Trạm Khuyến nông huyện Ninh Sơn: 593m<sup>2</sup>, huyện Ninh Phước: 298m<sup>2</sup>, huyện Ninh Hải: 2.557,5m<sup>2</sup>; Trạm Nông nghiệp tổng hợp Bác Ái: 1.943m<sup>2</sup>, huyện Thuận Bắc: 6.477m<sup>2</sup>, huyện Thuận Nam: 1.771m<sup>2</sup>, việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc theo đúng công năng, đúng mục đích sử dụng.

Thực hiện quản lý đất nông nghiệp (đất nuôi trồng thủy sản) được UBND tỉnh Ninh Thuận cấp tại Giấy chứng nhận T00013QSĐĐ/5153/QĐ/T/2000 ngày 24/10/2000 với diện tích 33.830m<sup>2</sup> và sử dụng vào mục đích khảo nghiệm và nhân giống lúa, cừu được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT03378 ngày 21/9/2017 với diện tích 27.479,9m<sup>2</sup>.

- Đối với đất nuôi trồng thủy sản: 33.830m<sup>2</sup> trong năm 2018 và 2019 đơn vị chưa có phương án sử dụng, đang thử nghiệm nuôi trồng rong nho.

- Đối với đất nông nghiệp: 28.527,88m<sup>2</sup>: đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng.

Trong 02 năm 2018 và 2019, Trung tâm Khuyến nông triển khai sản xuất lúa giống, việc sản xuất của đơn vị có phương án sản xuất cụ thể (Phương án số 419/PA-TTKN ngày 29/12/2017) để huy động CCVC tham gia, cuối mỗi vụ sản xuất đơn vị có báo cáo kết quả cụ thể (Kèm theo các báo cáo số: 125/BC-TTKN ngày 25/6/2018, 200<sup>a</sup>/BC-TTKN ngày 30/10/2018, 421/BC-TTKN ngày 29/12/2018, 113<sup>a</sup>/BC-TTKN ngày 24/5/2019, 272/BC-TTKN ngày 31/12/2019) và nguồn thu được sử dụng chi lương cho các hợp đồng lao động (Lái xe, bảo vệ - tạp vụ).

### **5. Công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của cơ quan:**

Kết quả giải quyết công việc của cơ quan được công khai trên bảng tin tại trụ sở làm việc của đơn vị; áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để phục vụ giải quyết công việc nhanh gọn hơn cho người dân khi đến liên hệ công việc.

## **6. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ:**

- *Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức:*

+ Năm 2018: Cao cấp lý luận chính trị: 01 người, Trung cấp lý luận chính trị: 03 người; Bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên: 07 người; Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh: 04 người; nghiệp vụ khác: 01 người.

+ Năm 2019: Trung cấp lý luận chính trị: 03 người; Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính: 01 người, ngạch chuyên viên: 03 người; Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh: 08 người; nghiệp vụ khác: 01 người.

- *Công tác bổ nhiệm:* Trong năm 2018, Trung tâm đã bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng cho 01 người và bổ nhiệm lần đầu 02 chức danh Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Năm 2019, bổ nhiệm lại 07 chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các Trạm. Trước khi đề nghị cấp trên chấp thuận bổ nhiệm đã thực hiện việc rà soát điều kiện tiêu chuẩn của các trường hợp được bổ nhiệm, lấy phiếu tín nhiệm tập thể nơi công tác, tập thể cấp ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị, thành lập hội đồng, thông báo và tổ chức đánh giá chương trình hành động trước khi tiến hành xem xét bổ nhiệm.

- *Công tác nâng lương:* Trung tâm đã lập thủ tục đề nghị nâng lương, phụ cấp thâm niên vượt khung cho 29 trường hợp, 03 trường hợp nâng lương trước thời hạn. Thực hiện các quyền lợi khác cho công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật, đúng quy trình và thời hạn.

- *Công tác khác:* Điều động 01 lãnh đạo phòng tăng cường cho Văn phòng đại diện Thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá Tỉnh; giải quyết chế độ nghỉ hưu cho 02 người, thôi việc theo nguyện vọng 05 người; xét tuyển đặc cách 01 trường hợp.

- Khen thưởng:

+ Tổng kết phong trào thi đua năm 2018: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT công nhận 05 người đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 01 tập thể Lao động tiên tiến và 48 cá nhân Lao động tiên tiến.

+ Tổng kết phong trào thi đua năm 2019: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT công nhận 06 người đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 01 tập thể Lao động tiên tiến và 44 cá nhân Lao động tiên tiến.

- Kỷ luật: Không

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy công tác đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đúng quy trình, đảm bảo công khai minh bạch, dân chủ, đúng quy định.

## **7. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn:**

Trung tâm đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định số 45/QĐ-TTKN ngày 21/5/2018, Quyết định số 11<sup>a</sup>/QĐ-TTKN ngày 21/01/2019; tổ chức lấy ý kiến của viên chức và người lao động trong Hội nghị cán bộ viên chức hàng năm để ban hành và tổ chức thực hiện; hàng năm đều tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung về chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với thực tế.

Qua kiểm tra các quy định này phù hợp với Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### **8. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức:**

Trung tâm đã ban hành quy chế văn hóa ứng xử theo Quyết định số 137/QĐ-TTKN ngày 05/7/2016; Quy chế làm việc theo Quyết định số 14/QĐ-TTKN ngày 24/3/2016, các văn bản này được triển khai đến các phòng chuyên môn và các trạm trực thuộc để thực hiện. Các phòng chuyên môn và các trạm trực thuộc đã thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử và quy chế làm việc của cơ quan.

#### **9. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức:**

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 32/2015/TT-BNNPTNT ngày 06/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018. Trung tâm không có đối tượng quy định phải chuyển đổi vị trí công tác theo các văn bản trên. Tuy nhiên, theo nhu cầu công tác và năng lực viên chức, Trung tâm đã thực hiện chuyển đổi vị trí làm việc cho 07 viên chức.

#### **10. Việc thực hiện minh bạch tài sản thu nhập:**

Hàng năm, Trung tâm triển khai cho 23 trường hợp thuộc diện phải kê khai của các phòng chuyên môn và các Trạm trực thuộc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập. Trung tâm tổ chức công khai bản kê khai và niêm yết công khai, thông qua cuộc họp công khai theo quy định (Biên bản công khai và biên bản kết thúc công khai bản kê khai tài sản thu nhập).

#### **11. Việc cải cách thủ tục hành chính, đổi mới công nghệ quản lý:**

Trung tâm ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (Kế hoạch số 10/KH-TTKN ngày 11/01/2018 và Kế hoạch số 220/KH-TTKN ngày 22/11/2018) triển

khai đến các phòng chuyên môn và các trạm trực thuộc để thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

Trung tâm đã áp dụng Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc (phần mềm TDOFFICE), việc trao đổi thông tin văn bản đi đến qua hệ thống thông tin điện tử (mạng nội bộ LAN).

Ứng dụng các phần mềm vào phục vụ công tác chuyên môn như: Sử dụng các phần mềm dùng chung trong cải cách hành chính, phần mềm báo cáo thống kê, phần mềm kế toán... Thực hiện đổi mới thanh toán trả lương bằng hình thức chuyển khoản qua thẻ ATM, giảm thanh toán bằng tiền mặt; sử dụng phần mềm kế toán trong công tác quản lý tài chính và nghiệp vụ kế toán, báo cáo tài chính nhanh chóng thuận lợi.

### **12. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý tham nhũng:**

Trong hai năm 2018 và 2019, Trung tâm có Báo cáo số 194/BC-TTKN ngày 23/10/2018 thực hiện kết luận, kiến nghị các cuộc thanh tra, kiểm toán năm 2017 và Báo cáo số 10/BC-TTKN ngày 16/01/2019 thực hiện Kết luận thanh tra số 1907/KL-STC ngày 17/7/2017 của Giám đốc Sở Tài chính. Qua kiểm tra hồ sơ, Trung tâm đã thực hiện đúng kiến nghị kết luận thanh tra và Quyết định số 78/QĐ-STC ngày 16/10/2018 của Giám đốc Sở Tài chính, Trung tâm đã nộp vào ngân sách số tiền: 199.064.544 đồng.

### **13. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo:**

Trong hai năm 2018 và 2019, Trung tâm có xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng. tuy nhiên, chưa thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ tháng, quý, năm theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ.

## **C. KẾT LUẬN**

### **1. Ưu điểm:**

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2019, Trung tâm Khuyến nông đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng; triển khai phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị; thực hiện việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, công tác tổ chức cán bộ, hoạt động tài chính; tại đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng.

### **2. Tồn tại:**

Trung tâm chưa thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ tháng, quý, năm theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ.

## **D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Căn cứ kết quả thanh tra nêu trên, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới, Giám đốc sở chỉ đạo như sau:

### **1. Đối với Trung tâm Khuyến nông:**

- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ ban hành Quy trình Tiếp công dân và Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ ban hành Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Thực hiện đầy đủ báo cáo công tác phòng chống tham nhũng theo định kỳ tháng, quý, năm đúng mẫu quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ.

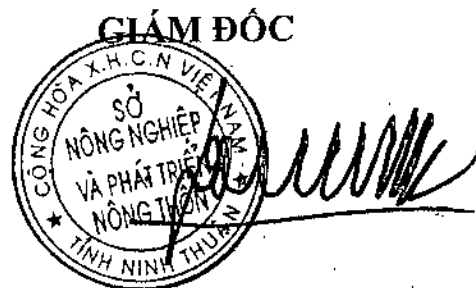
- Đề nghị Trung tâm có kế hoạch sản xuất phù hợp đối với diện tích đất nuôi trồng thủy sản và đất nông nghiệp đã được giao quản lý, sử dụng.

**2. Giám đốc Sở giao Thanh tra Sở tiếp tục theo dõi, đôn đốc trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.**

Đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc kết luận này./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Trung tâm Khuyến nông (thực hiện);
- Thanh tra sở, TCCB;
- Lưu: VT, HSDTT.



**Đặng Kim Cương**

01 01 01 01 01

